

Số: 132/2018/QĐST- HNGĐ

Hón Quản, ngày 07 tháng 5 năm 2018

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 170/2018/TLST-HNGĐ ngày 11 tháng 4 năm 2018, giữa:

- *Nguyên đơn:* Anh Nguyễn Trọng D, sinh năm 1993

Địa chỉ: Khu phố 1B, phường AP, thị xã TA, tỉnh Bình Dương

- *Bị đơn:* Chị Nguyễn Thị Ngọc M, sinh năm 1994

Địa chỉ: Tổ 7, ấp 1, xã MT, huyện HQ, tỉnh Bình Phước

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 58, 59, 81, 82, 83, 107, 110, 116, 117 và 119 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 27 tháng 4 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 27 tháng 4 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Trọng D, sinh năm 1993; trú tại khu phố 1B, phường AP, thị xã TA, tỉnh Bình Dương và chị Nguyễn Thị Ngọc M, sinh năm 1994; trú tại tổ 7, ấp 1, xã MT, huyện HQ, tỉnh Bình Phước.

Giấy chứng nhận kết hôn số 44/2013 quyền số 01/2013 ngày 15/7/2013 của Ủy ban nhân dân xã MT, huyện HQ, tỉnh Bình Phước không còn giá trị pháp lý.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Anh Nguyễn Trọng D, sinh năm 1993

Địa chỉ: Khu phố 1B, phường AP, thị xã TA, tỉnh Bình Dương

- *Bị đơn:* Chị Nguyễn Thị Ngọc M, sinh năm 1994

Địa chỉ: Tổ 7, ấp 1, xã MT, huyện HQ, tỉnh Bình Phước

3. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Trọng D và chị Nguyễn Thị Ngọc M thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao con chung tên Nguyễn Ngọc Mai V, sinh ngày 17/4/2014 cho chị Nguyễn Thị Ngọc M trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi trưởng thành mà anh Nguyễn Trọng D không phải cấp dưỡng nuôi con.

Anh D có quyền thăm nom con chung mà không ai được cản trở. Vì lợi ích mọi mặt của con chưa thành niên, anh D và chị M có quyền yêu cầu thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con, thay đổi người trực tiếp nuôi con khi cần thiết.

- Về tài sản chung và nợ chung: Anh Nguyễn Trọng D và chị Nguyễn Thị Ngọc M thống nhất không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí dân sự sơ thẩm: Anh Nguyễn Trọng D tự nguyện chịu 150.000 đồng án phí ly hôn, được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí anh D đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hớn Quản, tỉnh Bình Phước theo biên lai thu tiền số 0004646 ngày 11/4/2018. Trả cho anh Nguyễn Trọng D 150.000 đồng còn lại.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Phước;
- VKSND huyện Hớn Quản;
- Chi cục THADS huyện Hớn Quản;
- UBND xã MT;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Văn Nhum